

Số: /BC-SKHCHN

Bắc Kạn, ngày 16 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 và tình hình kinh tế xã hội tháng 4 năm 2021

Kính gửi: - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Thông tư số 03/2019/TT-BKHCHN ngày 26/6/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành quy định chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh; Công văn số 190/SKHĐT-TH ngày 09/02/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 và tình hình kinh tế xã hội tháng 4 năm 2021, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 89/QĐ-UBND NGÀY 20/01/2021

T	Nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành theo kế hoạch	Kết quả thực hiện
1	Ban hành Kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2025	Quý I năm 2021	Trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 14/TTr-SKHCHN ngày 22/3/2021
2	Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Quý II năm 2021	Chưa đến hạn
3	Thực hiện Kế hoạch “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tại Quyết định số 2344/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh: Tổ chức Cuộc thi tìm kiếm tài năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo lần 2 và các hoạt động truyền thông về hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	Quý II năm 2021	Đã xây dựng Kế hoạch Cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” tỉnh Bắc Kạn lần thứ II, năm 2021

T T	Nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành theo kế hoạch	Kết quả thực hiện
4	Thực hiện Đề án “ <i>Khung các nhiệm vụ khoa học và công nghệ bảo tồn quỹ gen cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025</i> ” tại Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 của UBND tỉnh: Phục tráng lúa nếp đặc sản; đánh giá thực trạng các giống quýt trên địa bàn tỉnh; thâm canh và nhân giống hồng không hạt Na Rì; sản xuất giống và chăn nuôi thương phẩm Vịt bầu cổ xanh; tuyển chọn và nhân giống Trám đen; phục tráng giống Bí thơm Ba Bể.	Năm 2021	<ul style="list-style-type: none"> - Đang triển khai 03 nhiệm vụ: sản xuất giống và chăn nuôi thương phẩm Vịt bầu cổ xanh; tuyển chọn và nhân giống Trám đen; phục tráng giống Bí thơm Ba Bể. - Hoàn thiện hồ sơ trình và được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án thâm canh và nhân giống hồng không hạt Na Rì. Đã thẩm định kinh phí 02 dự án: Phục tráng lúa nếp đặc sản; đánh giá thực trạng các giống quýt trên địa bàn tỉnh.
5	Tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 06-KL/TW ngày 01/9/2016 của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư khóa IX về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.	Quý III năm 2021	Chưa đến hạn
6	Thực hiện Đề án “ <i>Áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc theo Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ</i> ” tại Quyết định số 1633/QĐ-UBND ngày 9/9/2020 của UBND tỉnh: Phê duyệt danh mục sản phẩm hàng hóa ưu tiên triển khai truy xuất nguồn gốc giai đoạn 2021-2025; đào tạo, tập huấn về áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, ứng dụng công nghệ tiên tiến để truy xuất nguồn gốc sản phẩm.	Năm 2021	Hoàn thành việc điều tra khảo sát đánh giá thực trạng sản xuất, hàng hóa tại 10 doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

T T	Nhiệm vụ	Thời gian hoàn thành theo kế hoạch	Kết quả thực hiện
7	Thực hiện Đề án “ <i>Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030</i> ” tại Quyết định số 436/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh: Tổ chức hội thảo và tập huấn nghiệp vụ về đo lường cho doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.	Năm 2021	Chưa đến hạn
8	Chỉnh sửa, bổ sung Quyết định 13/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.	Quý II	Đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp đối với dự thảo; rà soát, chỉnh sửa, bổ sung gửi Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, ban hành.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THÁNG 4 NĂM 2021

1. Xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật về khoa học và công nghệ

Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp đối với dự thảo Tờ trình và Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 03/9/2015 của UBND tỉnh Bắc Kạn; rà soát, chỉnh sửa, bổ sung gửi Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành.

2. Hoạt động khoa học và công nghệ

2.1. Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

Năm 2021, Sở Khoa học và Công nghệ quản lý **37** nhiệm vụ khoa học và công nghệ (25 nhiệm vụ chuyển tiếp¹; 10 nhiệm vụ thực hiện từ năm 2021²; phối hợp theo dõi 02 nhiệm vụ thuộc chương trình NTMN do Trung ương quản lý³).

a) Đối với nhiệm vụ cấp tỉnh

¹ Trong đó: 23 nhiệm vụ cấp tỉnh, 01 nhiệm vụ NTMN, 01 nhiệm vụ cấp quốc gia

² Trong đó: 08 nhiệm vụ cấp tỉnh, 01 nhiệm vụ NTMN, 01 nhiệm vụ cấp quốc gia

³ 02 dự án: Ứng dụng tiến bộ KH&CN trong sản xuất gạch xi măng-cốt liệu từ nguồn đá mặt và các nguyên liệu sẵn có ở tỉnh Bắc Kạn (Thuộc Chương trình NTMN Trung ương quản lý); Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình chế biến quýt, mơ của Bắc Kạn theo công nghệ cô đặc tại nhiệt độ thấp và áp suất thường (JEVA) để tạo ra sản phẩm mới phục vụ thị trường nội địa và hướng tới xuất khẩu (Thuộc Chương trình NTMN Trung ương quản lý)

- Các nhiệm vụ chuyển tiếp (23ĐTDA)

Về cơ bản các đề tài/dự án (ĐTDA) triển khai đảm bảo tiến độ theo kế hoạch được phê duyệt: nghiệm thu cấp tỉnh 02 dự án (*Bưởi diễm, Văn hóa-du lịch*), kiểm tra tiến độ thực hiện 04 ĐTDA (*cà gai leo, Đào toáng, Hoài sơn-Địa hoàng, Mận chín sớm*), ban hành văn bản làm việc với Cơ quan chủ trì, chủ nhiệm dự án làm rõ một số nội dung liên quan về dự án *Chuối tây*, dự Hội nghị nghiệm thu cấp cơ sở dự án *Cây trồng hàng hóa*, dự Hội thảo dự án *Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và cung cấp thông tin trực tuyến về thời tiết và thiên tai*.

- Nhiệm vụ thực hiện từ 2021 (08 ĐTDA): ký Hợp đồng thực hiện 06 ĐTDA, tiếp tục đôn đốc Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm hoàn thiện hồ sơ sau xét duyệt, thẩm định, trình phê duyệt (*Các giống Nếp đặc sản, thực trạng các giống quýt*).

- Nhiệm vụ thực hiện từ năm 2022: tổng hợp các đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2022.

b) Đối với nhiệm vụ cấp quốc gia, chương trình NTMN (06 ĐTDA)

- Nhiệm vụ cấp quốc gia: thẩm định kinh phí thực hiện đề tài *Nghiên cứu phát triển sản phẩm nông, lâm nghiệp đặc thù theo chuỗi giá trị phục vụ khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận* (nội dung đối ứng); làm việc với Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển bò Mông Việt Nam và các cơ quan, đơn vị liên quan về dự án “*Ứng dụng công nghệ phát triển bò thịt chất lượng cao thành hàng hóa theo chuỗi giá trị ở miền núi phía Bắc*” và báo cáo UBND tỉnh.

- Nhiệm vụ thuộc chương trình NTMN: trình UBND tỉnh phê duyệt thực hiện dự án Hồng LT-1, cung cấp hồ sơ cho Văn phòng Chương trình NTMN ký kết Hợp đồng thực hiện dự án sau khi có Quyết định phê duyệt thực hiện của UBND tỉnh.

- Đối với nhiệm vụ thuộc chương trình NTMN thực hiện từ năm 2022: tổng hợp các đề xuất, họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ. Kết quả: xác định được 03/04 dự án⁴, ban hành văn bản đề nghị UBND đề xuất, đặt hàng với Bộ Khoa học và Công nghệ.

c) Khoa học và công nghệ cơ sở:

- Khảo sát và làm việc với các huyện Chợ Đồn, Na Rì, Ba Bể về mô hình chăn nuôi lợn để hướng dẫn đề xuất nhiệm vụ chương trình NTMN thực hiện từ năm 2022.

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN tại địa phương

2.2. Hoạt động đánh giá, thẩm định, giám định, chuyển giao công nghệ

- Tham gia ý kiến thẩm định 01 dự án (sản xuất sản phẩm mỹ phẩm, trà hoa từ thảo dược); triển khai đến các sở ngành, địa phương thực hiện Quyết định số 2117/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục công nghệ ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng để chủ động tham gia cuộc cách mạng công

⁴ 03 dự án: Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ phát triển chuỗi chăn nuôi, chế biến và tiêu thụ sản phẩm lợn địa phương tỉnh Bắc Kạn; Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ phát triển chuỗi chăn nuôi, chế biến và tiêu thụ sản phẩm lợn địa phương tỉnh Bắc Kạn; Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng, thâm canh và chế biến sản phẩm chè shan tuyết tại huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

nghiệp lần thứ tư; Báo cáo đánh giá 3 năm triển khai Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2018-2020.

- Góp ý các dự thảo: Thông tư quy định biện pháp thi hành một số điều của Nghị định 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học công nghệ; Quy chế phối hợp thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Đề án chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2030; báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 02- NQ/TW ngày 25/4/2011 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện Chương trình “Chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Cuốn sổ tay chính sách HTX. Báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 82/2018/NĐ-CP.

3. Hoạt động thông tin khoa học và công nghệ

- Triển khai thực hiện Thông tư số 08/2020/TT-BKHHCN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2016/TT-BKHHCN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực KH&CN ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Báo Bắc Kạn, Đài phát thanh - Truyền hình xây dựng 01 chuyên mục Khoa giáo; 01 chuyên mục khoa học và công nghệ.

- Hoàn thành báo cáo thống kê khoa học và công nghệ năm 2020 gửi Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia. Báo cáo số liệu về nguồn nhân lực khoa học và công nghệ; Nguồn nhân lực về công nghệ thông tin

- Hoàn thành việc nâng cấp Trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ đưa vào hoạt động từ 01/3/2021.

4. Hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng

4.1. Về đo lường

Ban hành văn bản đề xuất kiểm định đối chứng công tơ điện; văn bản xác định số lượng và chủng loại công tơ điện thực hiện kiểm định đối chứng năm 2021 trên địa bàn tỉnh; thực hiện đo kiểm tra an toàn bức xạ của nguồn phóng xạ.

4.2. Về chất lượng

Ban hành Kế hoạch kiểm tra nhãn hàng hóa và việc sử dụng mã số mã vạch trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Hỗ trợ, hướng dẫn các cơ quan đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp huyện cấp xã trên địa bàn tỉnh thực hiện việc áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TC VN ISO 9001:2015.

5. Hoạt động sở hữu trí tuệ, phong trào lao động sáng tạo

- Góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện Chương trình “Chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, dự thảo Quyết định phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-

2025.

- Hướng dẫn nộp hồ sơ đề nghị đánh giá, công nhận đề tài, sáng kiến cấp tỉnh.

6. Hoạt động an toàn bức xạ và hạt nhân

- Triển khai thực hiện Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 22/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Thẩm định hồ sơ xin cấp phép hoạt động X-quang chẩn đoán Y tế 02 cơ sở.

- Thực hiện công tác bảo đảm an toàn, an ninh nguồn phóng xạ trên địa bàn tỉnh, tiến hành kiểm tra việc sử dụng, lưu giữ nguồn phóng xạ tại 02 đơn vị: Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng Bắc Kạn và Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng.

- Đề nghị các đơn vị, cơ sở sử dụng thiết bị Xquang y tế lập báo cáo năm 2020.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực KH&CN

- Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và các nhiệm vụ về công tác pháp chế. Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định 55/2011/NĐ-CP về công tác pháp chế.

- Dự thảo Kế hoạch đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ; thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu đối với công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai.

- Tham mưu báo cáo, chuẩn bị hồ sơ phục vụ Đoàn thanh tra của Thanh tra tỉnh về công tác tiếp công dân và phòng chống tham nhũng.

8. Công tác quản trị văn phòng, kế hoạch tài chính

- *Công tác Quản trị Văn phòng:* Thực hiện tốt công tác tham mưu, tổng hợp báo cáo đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ. Công tác văn phòng, văn thư lưu trữ sắp xếp, bố trí xe phục vụ công tác, bảo vệ, vệ sinh cơ quan đảm bảo, an toàn, đúng quy định. Tiếp nhận xử lý văn bản đến, đi kịp thời.

- *Tổ chức cán bộ:* Hoàn thành các thủ tục bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng của Trung tâm KH-CN&TĐC; rà soát, sắp xếp bộ máy tổ chức hành chính của sở và đơn vị sự nghiệp theo Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 25/02/2021 của UBND tỉnh; dự thảo chức năng, nhiệm vụ của các phòng theo hướng sắp xếp mới. Báo cáo kết quả 5 năm thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức viên chức của Sở. Thông báo nghỉ hưu đối với 01 viên chức lãnh đạo thuộc diện BCS Đảng UBND tỉnh quản lý. Ký hợp đồng lại đối với 04 hợp đồng 68 theo hướng dẫn tại Công văn số 1440/UBND-NCPC ngày 26/2/2021 của UBND tỉnh; cử công chức tham gia đào tạo chuyên viên chính, bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng.

- *Cải cách hành chính:* Theo dõi, thực hiện sát sao các nội dung tại Kế hoạch CCHC năm 2021. Rà soát danh mục TTHC đạt yêu cầu thực hiện trên môi trường điện tử ứng dụng DVC mức độ 4 (34 TTHC), theo đó thực hiện điện tử hoá mẫu biểu, quy trình xử lý của 34 TTHC trên, kiểm thử nộp hồ sơ trên trang Dịch vụ công của tỉnh. Thực hiện rà soát 06 TTHC, kiến nghị đơn giản hoá về thời gian thực hiện đối với 6/6 TTHC trên báo cáo UBND tỉnh. Thống kê kết quả giải quyết TTHC còn

hiệu lực bằng bản giấy giai đoạn trước đây để số hoá lưu giữ điện tử. Báo cáo công tác CCHC, công tác kiểm soát TTHC quý I năm 2020.

- *Công tác kế hoạch - tài chính*: Thực hiện giải quyết chế độ tiền lương, BHXH, BHYT và các chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động đúng quy định. Thẩm định kinh phí 02 đề tài, dự án (*Lúa nếp đặc sản, Chuỗi giá trị phục vụ du lịch Ba Bể*). Báo cáo UBND tỉnh khó khăn trong công tác thu hồi kinh phí thực hiện kết luận của Thanh tra tỉnh.

9. Kết quả hoạt động của Trung tâm ứng dụng Khoa học - Công nghệ và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

9.1. Công tác nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ

- Sản xuất được 280 kg giống nầm Sò, 700 bịch nầm thương phẩm. Tiếp tục duy trì các bình cây kim tuyến, nhân nhanh 50 bịch lan Hồ Điệp, 20 bịch lan Kim Tuyến, ra cây 100 lan kim tuyến, nhân nhanh 10 bịch dâu tây. Chăm sóc lan Hồ Điệp và vườn lan của đề tài (tưới nước, bón phân, phòng trừ sâu bệnh).

- Tiếp tục thực hiện dự án “*Điều tra đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp cải tạo vườn mận không đồng đều năng suất thấp tại huyện Ba Bể, Pác Nặm*” đúng tiến độ; tiếp tục phối hợp với Trung tâm dịch vụ huyện Chợ Đồn thực hiện đề tài “*Nghiên cứu và phát triển cây Đào toáng tại xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn*” và dự án “*Phát triển sản xuất một số cây trồng hàng hóa nhằm nâng cao thu nhập cho nông hộ tại huyện Chợ Đồn*”.

- Tham gia đào tạo nghề chăn nuôi và phòng trừ bệnh cho gia cầm, thủy cầm cho 01 lớp dạy nghề trình độ sơ cấp do Trung tâm GDNN-GDTX huyện Ba Bể tổ chức tại xã Phúc Lộc với 28 học viên. Thời gian đào tạo 248 tiết (03 tháng học không tập trung).

9.2. Công tác dịch vụ khoa học và công nghệ

- Kiểm định 02 cột đo xăng dầu, kiểm định 02 chiếc cân.

- Đo điện trở tiếp địa: tiếp tục đo điện trở tiếp đất tại các cửa hàng xăng dầu, kho Gas DMN thuộc Chi nhánh xăng dầu tỉnh Bắc Kạn; trụ sở Trung tâm GDTX, GD hướng nghiệp tỉnh Bắc Kạn; trụ sở Sở Giáo dục và đào tạo; trụ sở Trường Mầm non Đức Xuân, TP Bắc Kạn: 13 điểm;

- Được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường cấp Quyết định chỉ định tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường số 485/QĐ-TĐC ngày 12/3/2021;

- Được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường cấp Quyết định về việc kiểm định đối chứng công tơ điện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn số 612/QĐ-TĐC ngày 01/4/2021;

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Căn cứ Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày

28/12/2020 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021; Quyết định số 10/QĐ-SKH&CN ngày 12/01/2021 của Sở KH&CN về việc giao khung nhiệm vụ, kế hoạch công tác năm 2021, Sở đã chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc chủ động, tích cực triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, hoàn thành theo kế hoạch.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số đề tài, dự án chuyên tiếp còn gặp khó khăn, phải thay đổi địa điểm, kéo dài thời gian thực hiện... ảnh hưởng nhất định đến chất lượng thực hiện các nhiệm vụ.

- Việc xử lý tài sản sau khi kết thúc các đề tài, dự án còn gặp khó khăn do vướng mắc về quy định hiện hành với thực tế thực hiện.

IV. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THÁNG 5 NĂM 2021

1. Nhiệm vụ chung

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2268/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021; Quyết định số 10/QĐ-SKH&CN ngày 12/01/2021 của Sở KH&CN về việc giao khung nhiệm vụ, kế hoạch công tác năm 2021.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

a) Các ĐTDA chuyển tiếp (Cấp tỉnh, quốc gia, NTMN):

- Tăng cường bám nắm tình hình thực hiện các ĐTDA tại các địa bàn triển khai thực hiện theo tiến độ, nội dung đã được phê duyệt; tổ chức làm việc với Cơ quan chủ trì, chủ nhiệm dự án làm rõ một số nội dung liên quan đối với dự án *Chuối tây*, phối hợp tham mưu xử lý tài chính dự án *Chè Hoa vàng*; đôn đốc nghiệm thu cấp tỉnh dự án *Cây trồng hàng hóa*.

- Dự kiến kiểm tra tiến độ định kì các ĐTDA: Chè hàng hóa, Gõ lớn, Dẻ ván, Cây nguyên liệu men lá, Tinh dầu quýt, Vịt bầu cổ xanh, Sâu bệnh hại cây Hồng.

- Tiếp tục tham mưu xử lý dự án “*Nghiên cứu phát triển cây dược liệu*” sau khi có Quyết định của UBND tỉnh về dừng thực hiện, không nghiệm thu dự án.

b) Các ĐTDA thực hiện từ năm 2021

- Nhiệm vụ cấp tỉnh: trình UBND tỉnh phê duyệt 02 đề tài *Nghiên cứu thực trạng các giống quýt và Các giống lúa nếp đặc sản*; đôn đốc Cơ quan chủ trì, chủ nhiệm các nhiệm vụ đã ký Hợp đồng thực hiện theo kế hoạch, nội dung thuyết minh đã được phê duyệt.

- Nhiệm vụ Quốc gia: đôn đốc Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm đề tài *Phát triển Nông, lâm, nghiệp đặc thù Ba Bể* hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt (Viện Vùng là đơn vị chủ trì).

- Nhiệm vụ thuộc chương trình NTMN: ký Hợp đồng thực hiện dự án *Hồng*

LT-1 sau khi Văn phòng Chương trình NTMN xây dựng Hợp đồng.

- Tổng hợp đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thực hiện từ năm 2022 của các cơ quan, đơn vị, tham mưu họp các Tiểu ban chuyên môn, họp Hội đồng KH&CN tỉnh xác định nhiệm vụ.

2.2. Hoạt động thông tin tư liệu - sở hữu trí tuệ - an toàn bức xạ; công nghệ - thị trường công nghệ

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về công nghệ - thị trường công nghệ, thông tin KH&CN, SHTT, ATBX trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan để xây dựng tin bài, chuyên mục về hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh; cập nhật tin, bài, ảnh cho Trang thông tin điện tử thư viện số sản xuất nông lâm nghiệp của Sở.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai tổ chức Cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Kạn lần 2, năm 2021 và các hoạt động truyền thông về hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Xây dựng kế hoạch tập huấn nghiệp vụ ATBX năm 2021.

2.3. Công tác thanh tra

- Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và các nhiệm vụ về công tác pháp chế. Tiếp tục chuẩn bị hồ sơ phục vụ Đoàn thanh tra của Thanh tra tỉnh về công tác tiếp công dân và phòng chống tham nhũng.

- Ban hành Kết luận kiểm tra dự án *Ứng dụng Khoa học và Công nghệ sản xuất lê tại tỉnh Bắc Kạn*.

- Tiến hành 01 cuộc thanh tra về an toàn bức xạ hạt nhân.

2.4. Công tác tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng

- Triển khai kiểm tra đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa vàng trang sức, mỹ nghệ lưu thông trên thị trường tỉnh Bắc Kạn năm 2021.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành danh mục sản phẩm, nhóm sản phẩm truy suất nguồn gốc.

- Tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai nghiên cứu, tính toán các chỉ số năng suất, năng xuất vốn, năng xuất lao động, năng xuất các nhân tố tổng hợp (TFP) tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2016 - 2020 và đề xuất các giải pháp nâng cao đóng góp của TFP vào tăng trưởng kinh tế - xã hội của tỉnh cho giai đoạn tiếp theo.

- Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn các cơ quan đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp huyện cấp xã trên địa bàn tỉnh thực hiện việc áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

- Hướng dẫn đăng ký quyền sử dụng mã số mã vạch, tiêu chuẩn cơ sở theo nhu cầu của các tổ chức, cá nhân.

2.5. Công tác văn phòng, kế hoạch tài chính

- *Công tác Văn phòng*: Đôn đốc các phòng, đơn vị triển khai các nhiệm vụ chuyên môn theo Khung kế hoạch năm 2021. Thực hiện tốt công tác tham mưu,

tổng hợp báo cáo theo đúng tiến độ. Công tác văn phòng, văn thư lưu trữ sắp xếp, bố trí xe phục vụ công tác, bảo vệ, vệ sinh cơ quan đảm bảo, an toàn, đúng quy định. Tiếp nhận xử lý văn bản đến, đi kịp thời.

- *Tổ chức cán bộ*: Tham mưu sắp xếp lại tổ chức bộ máy hành chính và đơn vị sự nghiệp theo chủ trương của tỉnh, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ từng phòng, đơn vị theo bộ máy hành chính mới; tiếp tục phối hợp thực hiện tuyển dụng công chức năm 2021.

- *Công tác cải cách hành chính*: Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch; tích cực, chủ động đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện các nội dung liên quan; kịp thời nắm bắt các nội dung mới để tham mưu thực hiện.

- *Công tác kế hoạch - tài chính*: Thực hiện giải quyết chế độ tiền lương, BHXH, BHYT và các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đúng quy định. Tiếp tục tham mưu xử lý tài sản đề tài, dự án và thực hiện xử lý thu hồi kinh phí theo kết luận của thanh tra.

2.6. Công tác ứng dụng KH-CN và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

- Tiếp tục thực hiện sản xuất, nuôi trồng, chăm sóc nấm; nhân giống cây hoa lan nuôi cấy mô theo kế hoạch; tiếp tục chăm sóc và bảo vệ vườn cây ăn quả, nấm, vườn nghệ tại Trạm nghiên cứu Đồn Đền. Tổ chức thực hiện tốt các dự án liên kết sản xuất do Trung tâm chủ trì, phối hợp thực hiện.

- Tổ chức kiểm định định kỳ phương tiện đo và bảo dưỡng thường xuyên các trang thiết bị; phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Chợ Đồn thực hiện dự án “*Phát triển sản xuất một số cây trồng hàng hóa nhằm nâng cao thu nhập cho nông hộ tại huyện Chợ Đồn*”, đề tài “*Nghiên cứu và phát triển cây Đào tóng tại xã Nam Cường, huyện Chợ Đồn*”; thực hiện dự án “*Cải tạo nâng cao chất lượng Mận chín sớm tại huyện Ba Bể, Pác Nặm*” theo kế hoạch.

Trên đây là Kết quả thực hiện nhiệm vụ Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 và tình hình kinh tế xã hội tháng 4 năm 2021 của Sở Khoa học và Công nghệ.

Nơi nhận:

Bản điện tử:

- Bộ KH&CN (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban GD Sở;
- Các ĐV Khối VHXH;
- Các phòng, đơn vị.
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Thị Hiền